

CHƯƠNG TRÌNH LÝ LUẬN VĂN HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TỪ CÁI NHÌN HƯỚNG NGHIỆP

Trần Thái Học*

Tóm tắt:

Chương trình lý luận văn học ở Trường đại học sư phạm, ngoài việc trang bị những kiến thức cơ bản, có tính phổ quát còn phải chú trọng đến những đơn vị kiến thức gắn với nội dung dạy, học ở THPT cho sinh viên. Bài viết đánh giá lại các bộ giáo trình chủ yếu đã được biên soạn từ trước tới nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường tính hướng nghiệp của chương trình giảng dạy phân môn lý luận văn học ở bậc đại học.

Từ khóa: Lý luận văn học, sư phạm, hướng nghiệp

Lý luận văn học là phân môn có vai trò quan trọng đối với việc tiếp nhận và giảng dạy văn học của sinh viên sư phạm. Mặc dù khoa nghiên cứu văn học có nhiều phân môn, nhưng từ cuối những năm 50 của thế kỷ trước, trong chương trình đào tạo ngữ văn sư phạm, lý luận văn học đã được đưa vào giảng dạy như một môn học cơ bản. Tuy nhiên, trong quan hệ với chương trình dạy học văn ở THPT, chương trình lý luận văn học được biên soạn và giảng dạy lâu nay đã đáp ứng được yêu cầu hướng nghiệp hay chưa? Điều đó chỉ có thể trả lời trên cơ sở rà soát và nhìn nhận một cách nghiêm túc về nhiều mặt, chẳng hạn như *quan niệm về môn học, chương trình giảng dạy, phương pháp giảng dạy và cả năng lực chuyên môn của giảng viên ...* Ở đây, tôi muốn nói về chương trình mà chủ yếu điếm qua các bộ giáo trình đã được biên soạn, từ đó nhận xét và đề xuất một số ý kiến nhằm tăng cường hơn nữa tính hướng nghiệp của môn học.

1- Về những giáo trình đã biên soạn

Cuốn giáo trình *Lý luận văn học* xuất hiện đầu tiên là *Sơ thảo nguyên lý văn học* do GS Nguyễn Lương Ngọc biên soạn năm 1959. Nội dung các nguyên lý chủ yếu tập trung vào *bản chất xã hội và đặc trưng của văn học*. Tuy có đề cập đến văn học đương đại, nhưng trong đó soạn giả chỉ xoay quanh cuộc đấu tranh chống quan điểm nghệ thuật của nhóm Nhân văn giai phẩm nên có phần sơ lược. Đến đầu những năm 60, GS Nguyễn Lương Ngọc lại biên soạn tiếp bộ giáo trình mang tên *Mấy vấn đề nguyên lý văn học*. Khác với cuốn giáo trình được xuất bản trước đó, nội dung trong bộ giáo trình hai tập này, ngoài phần *Nguyên lý*, còn có thêm phần *Tác phẩm, Thể loại và Phương pháp sáng tác*. Trong khoảng 15 năm tiếp theo, mặc dù đã có thêm một số bộ giáo trình của các nhóm soạn giả khác, nhưng cấu trúc của nội dung chương trình cũng theo ba phần như vậy. Đáng chú ý là bộ giáo trình 4 tập mang tên *Cơ sở lý luận văn học* do 10 soạn giả của ba trường Đại học Sư phạm Hà Nội,

*PGS TS, Khoa Ngữ Văn Trường ĐHSP Huế

Đại học Tổng hợp Hà Nội và Đại học Sư phạm Vinh biên soạn được dùng làm tài liệu giảng dạy môn lý luận văn học ở các trường đại học trong suốt thời gian từ năm 1965 đến năm 1980.

Đất nước thống nhất, 5 năm sau, giảng viên chuyên ngành Lý luận văn học của ba trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, Đại học Sư phạm Hà Nội và Đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh đã liên kết biên soạn và cho ra mắt bộ giáo trình mới: Tập I (1980), tập II và tập III (1985). Mặc dù phân thành 3 tập với tổng số trang nhiều hơn, nhưng nội dung cơ bản của chương trình vẫn giữ nguyên 4 phần như giáo trình cũ, tuy có sửa đổi và bổ sung thêm. Chẳng hạn, các soạn giả có chọn lọc trình bày thêm thành tựu nghiên cứu lý luận không chỉ của các nước xã hội chủ nghĩa mà còn của các quốc gia Âu Mỹ. Nó còn đề cập đến *Các phương diện thuộc chủ thể sáng tạo, Phương pháp sáng tác của chủ nghĩa hiện đại, Phương pháp luận nghiên cứu văn học, Đường lối văn nghệ của Đảng* .v.v.

Với chủ trương biên soạn bộ giáo trình phù hợp với đặc thù của ngành, tập thể soạn giả của ba trường Đại học sư phạm (Hà Nội I, Hà Nội II và thành phố Hồ Chí Minh) đã cho ra đời bộ giáo trình *Lý luận văn học* do GS. TSKH Phương Lưu chủ biên. So với những bộ giáo trình được phát hành trước, bộ giáo trình này đã có bước đổi mới quan trọng về cấu trúc chương trình và nội dung lý thuyết. Tuy cũng chia thành 4 phần và in trong 3 tập, nhưng theo một hệ thống và tinh

thần khác trước. Trong phần thứ nhất: *Nguyên lý tổng quát*, ngoài các chương bàn về các *Nguyên lý*, còn thêm một số chương bàn về *Phạm trù thẩm mỹ*, về *Nhà văn* và về *Tiếp nhận văn học*. Trong phần thứ hai: *Tác phẩm văn học*, từ chỗ xem tác phẩm là chỉnh thể trung tâm, vấn đề *Thể loại* được trình bày như là đặc trưng của loại hình sáng tác, không tách biệt mà tồn tại trong đó. Giáo trình còn dành các chương đi sâu phân tích đặc điểm của 5 thể loại: *Tác phẩm trữ tình, tác phẩm tự sự, kịch bản văn học, ký văn học* và *văn chính luận*. Trong phần ba: *Phương pháp sáng tác*, ngoài các phương pháp đã được giới thiệu trong nhiều giáo trình trước đó, giáo trình này còn có các chương bàn về vấn đề *Lý luận văn học với việc dạy văn ở trường phổ thông*. Lần đầu tiên vị trí của phân môn lý luận văn học và quan hệ giữa nó với việc giảng dạy môn văn ở phổ thông, chủ yếu là ở THPT đã được quan tâm. Trong phần bốn: *Phương pháp nghiên cứu văn học*, giáo trình đã nêu *cơ sở xác lập các bình diện nghiên cứu, hướng tiếp cận tác giả, tác phẩm* và *nhân vật văn học*, giúp cho sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường biết vận dụng để dạy tốt môn văn ở THPT.

Bước sang thế kỷ XXI, nhận thức rõ tính cấp bách của việc đẩy mạnh công tác lý luận, phê bình, nghiên cứu văn học nghệ thuật, nhất là quán triệt Nghị quyết 5 khóa VIII của Đảng, trong lĩnh vực giáo dục, việc biên soạn lại giáo trình lý luận văn học theo tinh thần đổi mới cũng được quan tâm đẩy mạnh. Với sự tham

gia các giáo sư đầu ngành của khoa Ngữ văn Trường đại học Sư phạm Hà Nội, bộ giáo trình mới đã lần lượt ra mắt bạn đọc. Tập I, xuất bản năm 2002 do GS.TSKH Phương Lưu chủ biên, với tên gọi: *Văn học – nhà văn - bạn đọc*. Trong đó, các soạn giả không đề cập đến các vấn đề quá chung thuộc nguyên lý mà tập trung tìm hiểu sâu vào *Quá trình sáng tạo nghệ thuật và tiếp nhận tác phẩm*. Tập II: *Tác phẩm và thể loại văn học* do GS.TS Trần Đình Sử chủ biên. Tập này triển khai theo hướng khám phá đặc trưng nghệ thuật, bản lĩnh sáng tạo thể hiện trong cấu trúc tác phẩm và thể loại văn học. Tập III xuất hiện sớm hơn (2006) do GS Phương Lưu chủ biên. Khác với các giáo trình trước lấy tên là *Phương pháp sáng tác*, giáo trình này lấy tên *Tiến trình văn học*. Việc nghiên cứu *tiến trình văn học* và *thời đại văn học* được giới hạn từ góc nhìn của nguyên tắc tư tưởng - nghệ thuật. Biểu hiện ở hai phương diện: *Sinh thành* và *cấu trúc*, tiến trình của văn học được khảo sát trong mối quan hệ với quá trình vận động, phát triển của lịch sử xã hội. Cái mới của giáo trình xuất bản lần này là các phương pháp sáng tác được trình bày, xem xét một cách bình đẳng, khách quan, không hạ thấp hoặc đề cao quá mức một phương pháp sáng tác nào như trong những giáo trình đã xuất bản trước đó. Ngoài ra còn nhiều giáo trình khác do tập thể và cá nhân biên soạn, tuy vẫn có ý nghĩa tham khảo đối với sinh viên sư phạm, nhưng chủ yếu phục vụ cho sinh viên thuộc các trường khác nên chúng tôi không đề cập ở đây.

2- Một vài nhận xét

Nhìn chung, các bộ giáo trình dùng để giảng dạy ở các trường đại học sư phạm đã bao quát được những vấn đề cơ bản của lý luận văn học. Từ bộ giáo trình được khởi thảo đầu tiên đến những bộ giáo trình tiếp theo đã đề cập những phương diện chính yếu của văn học cả về *cấu trúc* và *lịch sử*. Về cấu trúc, giáo trình đã trình bày rõ mối quan hệ giữa văn học với các yếu tố ngoài văn học, từ đó chỉ ra sự ảnh hưởng và tương tác qua lại giữa *văn học* với *hiện thực*, với *các hình thái ý thức xã hội*. Cũng về *cấu trúc*, các giáo trình đã thể hiện những khám phá bên trong của chính bản thân văn học tập trung ở chỉnh thể then chốt là *tác phẩm* và một phần ở *thể loại* văn học. Trong phần này, hàng loạt khái niệm công cụ được đúc kết, khái quát như: *Đề tài, chủ đề, cốt truyện, nhân vật, ngôn ngữ ...* mà bao trùm là hai phương diện *nội dung* và *hình thức*. Những khái niệm này hết sức cần thiết đối với sinh viên sau khi ra trường làm công tác nghiên cứu và giảng dạy ở phổ thông. Về *lịch sử*, các giáo trình đã trình bày được quá trình hình thành và phát triển của các phương pháp sáng tác, nói cách khác, các nguyên tắc tư tưởng - nghệ thuật qua các thời đại gắn liền với lịch sử xã hội và sự phát triển của tư duy nhân loại. Các khái niệm như: *Thế giới quan, nhân vật trung tâm, nguyên tắc điển hình hóa nhân vật* và *hoàn cảnh cũng như thi pháp* .v.v. đã cung cấp cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giảng dạy trào lưu, nhà văn và tác phẩm văn học trong chương trình

THPT. Đây là phần thứ ba cùng với hai phần trước (nguyên lý và tác phẩm, thể loại) là nội dung cốt lõi xuyên suốt các bộ giáo trình đã xuất bản từ những năm 50 của thế kỷ trước đến nay.

Tất nhiên, kiến thức được các soạn giả trình bày trong ba phần của giáo trình như đã nói trên chủ yếu là kiến thức nhập môn, giúp sinh viên bước đầu làm quen với những vấn đề văn học. Theo tiến trình lịch sử, càng về sau nội dung chương trình trong các bộ giáo trình càng được mở rộng và nâng cao thêm. Phần *Nguyên lý văn học* không chỉ khuôn lại trong quan hệ với hiện thực và các hình thái ý thức xã hội khác mà còn thể hiện trong quan hệ với nhà văn bằng sự gắn bó không tách rời giữa *phản ánh* và *sáng tạo*, *phản ánh* và *thể hiện*. Vai trò của nhà văn đã được chú trọng, tất nhiên với cái nhìn về chủ thể sáng tạo có ảnh hưởng đến sáng tác lúc đó, phần nào vẫn còn phiến diện. Về *đặc trưng văn học*, trong khoảng 20 năm đầu, các bộ giáo trình chỉ trình bày theo hai cấp độ: Thứ nhất, với tư cách là một *hình thái ý thức xã hội* và thứ hai, với tư cách là *loại hình nghệ thuật* (hay còn gọi là hình thái ý thức xã hội đặc thù - nhận thức phản ánh bằng hình tượng). Các giáo trình sau này xem xét đặc trưng văn học không chỉ dừng lại ở đó mà còn ngày càng đi sâu tìm hiểu nó với tư cách là *nghệ thuật ngôn từ*. Ở cấp độ ngôn từ, lý luận văn học đã chỉ ra được những đặc trưng rất riêng của văn học mà trong giáo trình trước không có như: *Tính hình tượng gián tiếp*; *Tính vô cực về không, thời*

gian; *Tính phổ biến trong sáng tác và truyền bá* ... Phần *Tác phẩm, thể loại* càng ngày càng có những thay đổi. Sự thay đổi này, trước hết là do quá trình vận động, tiếp biến của bản thân thể loại, sau nữa là do bước phát triển trong tư duy lý thuyết của các soạn giả. Nhận thức được rằng, thể loại là thể thức tồn tại gắn liền với phương thức thể hiện con người và cuộc sống của tác phẩm nên đã coi nó như một yếu tố tham gia vào cấu trúc tác phẩm. Từ cách phân loại tác phẩm theo truyền thống: *Tự sự, trữ tình, kịch*, sau đó phân thành: *Thơ, Văn xuôi, Tiểu thuyết, Kịch* cho đến khi phân thành 5 loại: *Tác phẩm trữ tình, tác phẩm tự sự, kịch bản văn học, văn chính luận và ký văn học* đã chứng tỏ từng bước đổi mới tư duy về văn học. Trong thể loại, các thể nhỏ xuất hiện trong nền văn học phương Đông, nhất là ở Việt Nam cũng được các soạn giả đề cập như: *Chiếu, Biểu, Hịch, Cáo, Văn tế, Ca trù* ... Việc cung cấp cho sinh viên những tri thức về thể và loại như vậy đã đáp ứng được yêu cầu cơ bản đối với việc giảng dạy tác phẩm văn học nói chung và văn học trung đại Việt Nam nói riêng. Phần cuối chương trình, phạm trù *Phương pháp sáng tác* không chỉ vận dụng để xem xét tiến trình văn học từ thế kỷ XVII với *Chủ nghĩa cổ điển* trở về sau, mà lùi xa hơn, từ *Chủ nghĩa Phục hưng*; không chỉ xem xét sáng tác của văn học phương Tây mà cả phương Đông... Nói riêng về tiến trình của *Chủ nghĩa hiện thực* ở thế kỷ XX, càng về sau chẳng những càng khắc phục dần cái nhìn giản đơn một chiều với sự

tiếp nối và phát triển của *Chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa* mà còn có cả *Chủ nghĩa hiện thực mới*, *Chủ nghĩa hiện thực cấu trúc*, *Chủ nghĩa hiện thực huyền ảo*, *Chủ nghĩa hiện thực tâm lý* ... Việc tái hiện bức tranh toàn cảnh về những phương pháp sáng tác hay còn gọi là *những nguyên tắc tư tưởng - thẩm mỹ*, chỉ ra ưu nhược của chúng đã giúp sinh viên nhận thức được diện mạo của các *thời kỳ văn học*, *trào lưu văn học*, nhờ đó vận dụng, tiếp nhận và phân tích những tác phẩm ưu tú của nhân loại được tinh tuyển vào chương trình THPT trong xu thế ngày càng hội nhập và toàn cầu hóa hiện nay.

Ngoài giáo trình cơ sở, chương trình ở đại học còn thể hiện tính cập nhật và nâng cao kiến thức lý luận cho sinh viên qua một số chuyên đề như: *Tiếp nhận văn học*, *Thi pháp học*, *Phương pháp nghiên cứu văn học*. Các chuyên đề này cũng ngày càng được bổ sung và mở rộng thêm. Chẳng hạn, chuyên đề *Phương pháp nghiên cứu văn học* vốn là một phần trong tập III của bộ giáo trình do Nxb Giáo dục ấn hành năm 1988, sau này phát triển thành chuyên luận in thành sách phát hành năm 2005 dùng cho cả sinh viên và cao học. Việc đưa thêm các chuyên đề vào chương trình có tác dụng mở rộng và nâng cao thêm tri thức lý thuyết cho sinh viên, góp phần tạo dựng cho sinh viên một cái phong kiến thức để học văn và giảng dạy văn học một cách có lý luận.

Tuy nhiên từ cái nhìn hướng nghiệp, chúng ta dễ nhận thấy sự nỗ lực

của các soạn giả được thể hiện qua các bộ giáo trình đã được biên soạn, rộng ra là toàn bộ chương trình giảng dạy ở đại học đều đã đáp ứng phần lớn yêu cầu đào tạo sinh viên sư phạm, nhưng vẫn còn một số hạn chế cần được tiếp tục điều chỉnh, bổ sung. Cần nhận thấy mục tiêu của trường đại học sư phạm là đào tạo đội ngũ giáo viên cho đất nước. Họ là những người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, chủ yếu trực tiếp tham gia giảng dạy học sinh ở các trường THPT. Vì vậy, bất kỳ ngành nào, trường nào cũng có định hướng trong đào tạo, nhưng tính định hướng của trường đại học sư phạm được giới hạn và tập trung hơn theo mục tiêu đào tạo nói trên. Chưa kể những môn học mang tính nghiệp vụ, chỉ nói riêng những môn học cơ bản như môn *Lý luận văn học* cũng phải mang tính hướng nghiệp. Việc biên soạn chương trình đào tạo thể hiện tập trung nhất qua các bộ giáo trình chưa thật chú trọng về mặt này, vì vậy *nội dung kiến thức cơ bản* cũng như kết cấu, nhìn chung không khác lắm so với giáo trình của các trường ngoài sư phạm. Điều đó cho thấy sự quan tâm của các soạn giả vẫn là mặt bằng kiến thức hơn là kiến thức nghiệp vụ. Vẫn biết, mặt bằng kiến thức là cần thiết, vì không có một phong kiến thức sâu và rộng nhất định thì làm sao sinh viên khi trở thành thầy, cô giáo có thể dạy tốt những đơn vị kiến thức cụ thể trong chương trình THPT. Nhưng ngoài sự đáp ứng yêu cầu đó ra thì yêu cầu mang tính hướng nghiệp cũng phải quan tâm một cách đúng mức. Cụ thể,

trong chương trình lý luận văn học mà tập trung ở giáo trình đại học cần chọn lựa được những đơn vị kiến thức gắn kết với kiến thức dạy học ở THPT để đầu tư thời gian giảng dạy sâu hơn. Chẳng hạn, những kiến thức về *Đặc trưng văn học* với tư cách là nghệ thuật ngôn từ, về *Nhân vật và các loại nhân vật*, về *Thể loại* mà tập trung vào *các loại và thể gắn liền với các tác phẩm đã được tuyển vào giảng ở THPT* ... Mặc dù chương trình THPT sau này được biên soạn dạy học theo phương pháp tích hợp, khác với chương trình được biên soạn theo tinh thần cải cách đầu những năm 90 hoặc chỉnh lý hợp nhất năm 2000, nhưng quá trình tích hợp, những đơn vị kiến thức lý luận như vậy vẫn được chú trọng vì chúng cần và sát với yêu cầu dạy, học văn của THPT. Lại nữa, coi trọng *tính hướng nghiệp* sẽ phần nào tránh được sự lệch pha trong nội dung kiến thức ở hai cấp học mà lâu nay thường xảy ra. Nguyên nhân dẫn đến thực trạng đó thì có nhiều, nhưng một trong những nguyên nhân chủ yếu là do việc biên soạn chương trình dạy hai cấp *chưa thật sự tương thích và đồng bộ*, mạnh ai nấy làm, thiếu đi mối liên hệ và thống nhất. Đây cũng là lí do dẫn đến tình trạng một số đơn vị kiến thức có ở chương trình THPT nhưng lại thiếu ở chương trình đại học, một số phạm trù, khái niệm ở giáo trình đại học như thế này, nhưng ở sách giáo khoa THPT lại như thế kia ... Cứ nhìn lại thời gian từ cuối những năm 50 của thế kỷ trước trở về sau, các bộ giáo trình quy mô về lý luận văn học trong

nước do tập thể soạn giả biên soạn, trung bình cứ mười năm thì được viết lại. Tuy điều đó đã chứng tỏ sự đổi mới tư duy lý luận, không khuôn lại nội dung như giáo trình cũ, nhưng so với chương trình THPT, xem ra, nội dung chương trình lý luận văn học ở đại học sơ phạm vẫn cập nhật và đổi mới chậm hơn. Nhịp độ biên soạn lại sách giáo khoa THPT, mặc dù không theo quy luật cứ mười năm một lần như giáo trình đại học, nhưng nhiều hơn, do đó sự đổi mới nội dung cũng sớm hơn. Đây là chỗ gây khó khăn cho giáo viên THPT, bởi lẽ họ phải đứng lớp về những đơn vị kiến thức khác, hoặc chưa được học ở chương trình đại học. Chẳng hạn, *cách phân chia và xác định thể loại, kiểu sáng tác, lý thuyết tiếp nhận, thi pháp* ... trong bộ sách giáo khoa THPT được biên soạn theo *chủ trương cải cách giáo dục* từ đầu những năm 90 và *chỉnh lý hợp nhất* năm 2000 là ví dụ tiêu biểu. Vì vậy, dạy học môn lý luận đã khó, lại càng khó hơn đối với giáo viên THPT khi phải đối diện với những phạm trù khái niệm còn xa lạ, kém sự hiểu biết hoặc hiểu biết hời hợt. *Nên chăng, đã đến lúc cần khắc phục sự lệch pha này bằng sự đổi mới nhịp độ, tăng cường mối liên hệ với chương trình sách giáo khoa THPT trên tinh thần sát thực và chú trọng tính hướng nghiệp* nhiều hơn nữa.

Không thể đổi mới phương pháp để mang lại hiệu quả cao về nhận thức và hoạt động thực tiễn nếu không hiểu rõ đối tượng và tôn trọng bản chất, quy luật của đối tượng. Đối tượng giảng dạy trong các trường đại học sơ phạm là sinh viên

sư phạm, học chủ yếu là để làm thầy cô giáo ở các trường THPT. Sự nhiệt tâm đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng giáo dục phải được xuất phát trên cơ sở phân tích một cách khoa học đối tượng cả về con người và môn học. Nhìn chung là như vậy, nói riêng việc thiết kế,

giảng dạy môn lý luận văn học ở các trường đại học sư phạm cũng phải như vậy. Một trong những yêu cầu đặt ra của đổi mới hiện nay là *tăng cường hơn nữa tính hướng nghiệp của các môn học*, trong đó có môn lý luận văn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đăng Dư - Lê Lưu Oanh, 2006, *Giáo trình Lý luận văn học*, Đại học Huế, TTĐTTX, Nxb Giáo dục.
2. Hà Minh Đức (chủ biên), 1997, *Lý luận Văn học*, Nxb Giáo dục.
3. Nguyễn Văn Hạnh- Huỳnh Như Phương, 1999, *Lý luận Văn học, vấn đề và suy nghĩ*, Nxb Giáo dục.
4. Phương Lưu (chủ biên), 1997, *Lý luận văn học*, Nxb Giáo dục.
5. Nhiều tác giả, 1996, *Cơ sở Lý luận văn học tập 1, 2*, Nxb Giáo dục.
6. Trần Đình Sử (chủ biên), 2004, *Giáo trình lý luận văn học*, (tập 1,2), Nxb Đại học Sư phạm.

Abstract:

College's theoretical literature program under the vocational perspective

College education's theoretical literature program not only provides basic and general knowledge, but also concentrates on each unit of knowledge associated with the contents which are taught for the students at high schools. This report re-assesses the major curriculum system, and suggests solutions to improve the vocational features of the theoretical literature program in colleges and universities.

Key words: theoretical literature, colleges and universities, vocational